

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2021/HS-ST

Ngày: 19 - 8 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiện;
2. Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghĩa là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 237/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Vũ Ph, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi ĐKKHKT: Ấp Phú Lợi B, xã PT B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2021, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Lê Hữu Th, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi ĐKKHKT: Ấp LT, xã Long Thuận, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc L; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2021, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1979; trú tại: 45/2 đường ĐT743, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Dương Thanh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 22/3/2021, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An kết hợp với Công an phường An Phú tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường An Phú, thành phố Thuận An. Khi tổ tuần tra đi đến khu vực đường Phan Đình Giót, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An thì phát hiện Lê Hữu Th điều khiển xe mô tô biển số 66G1-184.63 chở Phạm Vũ Ph có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra yêu cầu dừng xe, kiểm tra. Qua kiểm tra, Phạm Vũ Ph giao nộp 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa 03 viên nén màu hồng nghi vấn là ma túy tổng hợp đang cầm trên tay phải và Ph khai nhận là ma túy dạng khay và thuốc lắc của Ph và Th góp tiền mua để cùng sử dụng. Đồng thời, tổ tuần tra phát hiện 01 đĩa sứ màu trắng cất trong bọc nylon treo bên phải xe. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang đối với Phạm Vũ Ph và Lê Hữu Th để xử lý.

Quá trình điều tra, Ph và Th khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/3/2021 Ph và Th ăn uống chung tại quán ốc thuộc khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An và có nhu cầu sử dụng ma túy nên cả hai bàn bạc nhau cùng góp tiền để mua ma túy. Cụ thể, Ph góp 300.000 đồng, Th góp 500.000 đồng, sau đó Ph nhờ một người thanh niên tên T (không rõ nhân thân, địa chỉ) mua giúp ma túy. Sau khi, Tam đưa số ma túy trên cho Ph, Th đã điều khiển xe mô tô biển số 66G1-184.63 chở Phương đi tìm nhà nghỉ để sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

01 túi nylon miệng kéo dính chứa 03 viên nén màu hồng, nghi vấn là ma túy tổng hợp.

01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn là ma túy tổng hợp.

01 xe mô tô kiểu dáng Sirius biển số 66G1-184.63.

01 đĩa sứ màu trắng.

Theo Kết luận giám định số 136/MT-PC09 ngày 31/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu viên nén ký hiệu là M1 là ma túy, loại MDMA, có trọng lượng 0.9979 gam; Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0.4412gam (M2), loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 247/CT-VKS-TA ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố Phạm Vũ Ph và Lê Hữu Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phương và Thắng mức hình phạt tù 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Đối với một người thanh niên tên Tam (không rõ nhân thân, địa chỉ) đã bán ma túy cho Phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius biển số 66G1-184.63, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn Đ. Ông Đ cho con trai là Phạm Vũ Ph mượn làm phương tiện đi làm, ông Đ không biết Phương sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe cho ông Đ.

- 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 136/PC09 bên trong chứa ma túy là vật chứng trong vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ các bị cáo sử dụng ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi; quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Các bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 09/8/2021, được Nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 09/8/2021, xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của các bị cáo, việc vắng mặt của các bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt các bị cáo.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và toàn bộ tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/3/2021 tại khu vực đường Phan Đình Giót, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An bị cáo Lê Hữu Th điều khiển xe mô tô biển số 66G1-184.63 chở theo Phạm Vũ Ph đang tàng trữ 01 túi nylon miệng kéo dính có trọng lượng 0.4412 gam ma túy, loại Methamphetamine và 01 túi nylon bên trong chứa 03 viên nén là ma túy, loại MDMA, có trọng lượng 0.9979 gam, mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây tác hại xấu đến trật tự

công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm những vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên tính chất mức độ tham gia của các bị cáo là ngang nhau.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt các bị cáo về tội danh và mức hình phạt như trên là phù hợp nên chấp nhận.

[5]. Đối với người tên T (không rõ nhân thân, địa chỉ) đã bán ma túy cho Phạm Vũ Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius biển số 66G1-184.63, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn Đ. Ông Đ cho con trai là Phạm Vũ Ph mượn làm phương tiện đi làm, ông Đ không biết Phương sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe cho ông Đ là phù hợp theo quy định pháp luật.

- 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 136/PC09 bên trong chứa ma túy là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ các bị cáo sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Điều 106; Điều 136 và điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Vũ Ph và Lê Hữu Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Vũ Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 136/PC09 bên trong chứa ma túy (mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương) và 01 đĩa sứ màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/7/2021).

3. Về án phí: Các bị cáo Phạm Vũ Ph và Lê Hữu Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Khánh Linh

THÀNH VIÊN HỘI HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Khánh Linh

THÀNH VIÊN HỘI HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Khánh Linh